

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình
Sửa chữa đê bao dọc sông Cổ Chiên, xã Thanh Bình và
xã Quới Thiện, huyện Vũng Liêm

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công, ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng, ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP, ngày 06/4/2020 của Chính phủ về
quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy
định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa
đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của
Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính quy
định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa
chữa tài sản công;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số
4289/TTr-SKHĐT-KT, ngày 29/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa đê
bao dọc sông Cổ Chiên, xã Thanh Bình và xã Quới Thiện, huyện Vũng Liêm, cụ thể
điều chỉnh thời gian thực hiện dự án, như sau:

Theo Quyết định số 2662/QĐ-UBND, ngày 05/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	Nội dung điều chỉnh
Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2023.	Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2024.

Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 2505/QĐ-UBND ngày
02/10/2019; số 2662/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân
dân tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,
Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tài chính,

Giám đốc Kho bạc Nhà nước Vĩnh Long, Chủ tịch UBND huyện Vũng Liêm,
Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và
phát triển nông thôn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi
hành Quyết định này;

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 5.04.05.

CHỦ TỊCH